

QUYẾT ĐỊNH
Quy định giá dịch vụ trông giữ xe

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định giá cụ thể dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước và giá tối đa đối với dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước (đính kèm Phụ lục Giá dịch vụ trông giữ xe).

2. Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ trông giữ xe và sử dụng dịch vụ trông giữ xe.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2017. Bãi bỏ Mục 4 Dịch vụ trông giữ xe của Phụ lục kèm theo Quyết định số 40/2016/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định mức thu giá dịch vụ trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Thành Thống

PHỤ LỤC
GIÁ DỊCH VỤ TRÔNG GIỮ XE

*(Kèm theo Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2017
của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)*

STT	Đối tượng	Giá dịch vụ (đồng/lần)	
		Giá cụ thể dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước	Giá tối đa dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước
1	Xe ô tô trên 12 chỗ; xe tải có tải trọng tải trên 2,5 tấn		
	- Ban ngày (05 giờ đến 18 giờ)	20.000	30.000
	- Ban đêm (18 giờ đến trước 05 giờ sáng)	30.000	40.000
2	Xe ô tô 12 chỗ trở xuống; xe tải có tải trọng tải từ 2,5 tấn trở xuống		
	- Ban ngày (05 giờ đến 18 giờ)	10.000	20.000
	- Ban đêm (18 giờ đến trước 05 giờ sáng)	20.000	30.000
3	Xe mô tô, gắn máy		
	- Ban ngày (05 giờ đến 18 giờ)	3.000	5.000
	- Ban đêm (18 giờ đến trước 05 giờ sáng)	5.000	6.000
4	Xe đạp		
	- Ban ngày (05 giờ đến 18 giờ)	1.000	2.000
	- Ban đêm (18 giờ đến trước 05 giờ sáng)	2.000	3.000
5	Xe đạp điện các loại		
	- Ban ngày (05 giờ đến 18 giờ)	2.000	3.000
	- Ban đêm (18 giờ đến trước 05 giờ sáng)	3.000	4.000
6	Đối với trường học		
	- Xe đạp và xe đạp điện	500	1.000
	- Xe mô tô, gắn máy	1.000	2.000

(Giá trên đã bao gồm thuế VAT)

Trường hợp trông giữ xe cả ngày và đêm thì mức thu tối đa bằng mức thu ban ngày cộng với mức thu ban đêm.

Đối với giữ xe tháng các bên tự thỏa thuận (hợp đồng) nhưng mức thu không vượt quá mức thu cả ngày và đêm nhân với số ngày gửi thực tế trong tháng./.